Hùng
xong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH

Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N14) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.102.2

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
1	5232002	Đào Đức	Anh	CDT27.2	6,2		
2	5232186	Lê Đức	Anh	KTD27.2	6,5		
3	5232001	Nguyễn Quang	Anh	CDT27.2	6,8		
4	5232187	Nguyễn Tuấn	Anh	KTD27.2	6,6		
5	5232188	Nguyễn Hữu	Bình	KTD27.2	6,0		
6	5232189	Quàng Văn	Bình	KTD27.2	6,8		
7	5232190	Trần Ngọc	Cảnh	KTD27.2	6,8		
8	5232003	Nghiêm Đình	Chiến	CDT27.2	5,8		
9	5232191	Hoàng Văn	Chung	KTD27.2	6,0		
10	5232176	Bùi Quốc	Cường	KTD27.2	6,0		
11	5232033	Nguyễn Mạnh	Cường	CDT27.2	0D,0		
12	5232004	Trần Đức	Cường	CDT27.2	5,6		
13	5232196	Lê Tiến	Dũng	KTD27.2	5,4		
14	5232197	Nguyễn Hải	Dũng	KTD27.2	6,8		
15	5232037	Đinh Văn	Duy	CDT27.2	6,8		
16	5232199	Hoàng	Duy	KTD27.2	0D,0		
17	5232006	Nguyễn Mạnh	Duy	CDT27.2	8,2		
18	5232036	Hồ Nguyễn Tùng	Dương	CDT27.2	7,2		
19	5232192	Lưu Đắc	Đài	KTD27.2	6,0		
20	5232007	Lê Đình Vĩ	Đạt	CDT27.2	5,4		
21	5232008	Nguyễn Tiến	Đạt	CDT27.2	7,4		
22	5232009	Nguyễn Trọng	Đạt	CDT27.2	4,0		
23	5232005	Vũ Đăng Hải	Đăng	CDT27.2	7,6		
24	5232193	Nguyễn Hữu	Đô	KTD27.2	6,2		
25	5232194	Dương Văn	Đức	KTD27.2	0D,0		
26	5232034	Hứa Văn	Đức	CDT27.2	6,4		
27	5232035	Lê Minh	Đức	CDT27.2	0D,0		
28	5232010	Nguyễn Qúy	Đức	CDT27.2	6,8		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N M Hùng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)

Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N14)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
29	5232011	Nguyễn Văn	Đức	CDT27.2	6,4		
30	5232195	Phan Hữu	Đức	KTD27.2	00,0		
31	5232177	Vũ Văn	Đức	KTD27.2	6,0		
32	5232198	Phan Duy	Được	KTD27.2	00,0		
33	5232200	Hồ Đình	Giang	KTD27.2	10,0		
34	5232201	Lê Hữu	Hải	KTD27.2	6,8		
35	5232038	Lê Quang	Hải	CDT27.2	9,2		
36	5232012	Nguyễn Văn Minh	Hải	CDT27.2	5,6		
37	5232013	Bùi Duy	Hiển	CDT27.2	00,0		
38	5232202	Nguyễn Văn	Hiệp	KTD27.2	6,2		
39	5232014	Nguyễn Công	Hiếu	CDT27.2	8,0		
40	5232178	Nguyễn Đức	Hiếu	KTD27.2	00,0		
41	5232203	Nguyễn Trọng	Hiếu	KTD27.2	6,0		
42	5232204	Quyền Đình	Hiếu	KTD27.2	6,2		
43	5232179	Hoàng Quang	Hòa	KTD27.2	6,2		
44	5232205	La Văn	Hoàng	KTD27.2	6,2		
45	5232206	Nguyễn Đình	Hoàng	KTD27.2	5,6		
46	5232039	Nguyễn Hòa	Hợp	CDT27.2	00,0		
47	5232208	Bùi Duy	Hùng	KTD27.2	6,0		
48	5232180	Lê Văn	Hùng	KTD27.2	6,0		
49	5232207	Nguyễn Hữu	Hùng	KTD27.2	6,8		
50	5232016	Đinh Quốc	Huy	CDT27.2	6,6		
51	5232209	Nguyễn Hữu	Hưng	KTD27.2	6,2		
52	5232181	Nguyễn Thịnh	Hưng	KTD27.2	6,6		
53	5232015	Trần Văn	Hưng	CDT27.2	7,4		
54	5232040	Vũ Tuấn	Hưng	CDT27.2	7,4		
55	5232017	Cao Quang	Khải	CDT27.2	00,0		
56	5232210	Nguyễn Đức	Khang	KTD27.2	4,6		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N M Hùng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N14)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
57	5232041	Nguyễn Đức	Khánh	CDT27.2	7,2		
58	5232182	Nguyễn Văn	Khánh	KTD27.2	5,4		
59	5232018	Nguyễn Viết	Khoa	CDT27.2	6,0		
60	5232211	Nguyễn Tuấn	Kiệt	KTD27.2	6,2		
61	5232019	Bạch Cảnh	Kỳ	CDT27.2	7,1		
62	5232212	Phạm Hải	Linh	KTD27.2	6,6		
63	5232214	Đặng Thanh	Long	KTD27.2	00,0		
64	5232183	Ngô Cao	Long	KTD27.2	6,2		
65	5232213	Vũ Thành	Long	KTD27.2	6,0		
66	5232020	Bùi Văn	Lộc	CDT27.2	00,0		
67	5232021	Đỗ Thành	Luân	CDT27.2	6,4		
68	5232022	Nguyễn Đình	Luận	CDT27.2	00,0		
69	5232043	Đỗ Đình	Minh	CDT27.2	00,0		
70	5232044	Nguyễn Anh	Minh	CDT27.2	00,0		
71	5232042	Phạm Quang	Minh	CDT27.2	00,0		
72	5232215	Nguyễn Đức	Nam	KTD27.2	6,8		
73	5232024	Nguyễn Kim	Nam	CDT27.2	00,0		
74	5232023	Nguyễn Việt	Nam	CDT27.2	5,2		
75	5232045	Đinh Đại	Nghĩa	CDT27.2	6,0		
76	5232046	Lê Anh	Ngọc	CDT27.2	6,2		
77	5232047	Nguyễn Trung	Nguyên	CDT27.2	00,0		
78	5232048	Nguyễn Viết Tùng	Ninh	CDT27.2	00,0		
79	5232184	Phạm Tuấn	Phát	KTD27.2	6,6		
80	5232049	Đinh Văn	Phúc	CDT27.2	6,8		
81	5232025	Nguyễn Thiện	Quang	CDT27.2	00,0		
82	5232051	Trần Đình	Quang	CDT27.2	00,0		
83	5232050	Đặng Đình	Quân	CDT27.2	8,4		
84	5232052	Đỗ Trung	Sơn	CDT27.2	00,0		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy | **Trưởng bộ môn** | **Người lập bảng**

N M Hùng | PGS.TS. Trần Văn Long | Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N14)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
85	5232026	Nguyễn Văn	Sơn	CDT27.2	6,8		
86	5232216	Lê Đức	Tài	KTD27.2	6,2		
87	5232219	Nguyễn Minh	Thành	KTD27.2	7,8		
88	5232218	Phạm Văn	Thành	KTD27.2	6,0		
89	5232053	Chu Đức	Thắng	CDT27.2	7,6		
90	5232054	Đặng Đình	Thắng	CDT27.2	00,0		
91	5232217	Nguyễn Ngọc	Thắng	KTD27.2	6,0		
92	5232027	Trương Văn	Thắng	CDT27.2	6,8		
93	5232220	Nông Quang	Thiện	KTD27.2	6,4		
94	5232056	Nguyễn Văn	Thủy	CDT27.2	6,2		
95	5232055	Đinh Văn	Thức	CDT27.2	6,2		
96	5232028	Phan Văn	Thưởng	CDT27.2	8,4		
97	5232221	Nguyễn Xuân	Tiền	KTD27.2	7,4		
98	5232029	Chu Quốc	Toản	CDT27.2	7,6		
99	5232057	Nguyễn Đức	Trung	CDT27.2	6,0		
100	5232030	Nguyễn Văn	Trung	CDT27.2	6,4		
101	5232058	Nguyễn Văn	Trường	CDT27.2	6,8		
102	5232223	Nguyễn Văn	Trường	KTD27.2	8,2		
103	5232224	Nguyễn Văn	Trường	KTD27.2	6,0		
104	5232031	Nguyễn Anh	Tú	CDT27.2	6,8		
105	5232185	Nguyễn Thành	Tú	KTD27.2	6,0		
106	5232225	La Đức	Tuấn	KTD27.2	00,0		
107	5232222	Đào Thế	Tuấn	KTD27.2	00,0		
108	5232226	Nguyễn Đức	Tuấn	KTD27.2	4,6		
109	5232059	Tô Trọng	Tùng	CDT27.2	7,0		
110	5232227	Dương Văn	Tuyến	KTD27.2	6,0		
111	5232032	Ngô Văn	Vũ	CDT27.2	00,0		
112	5232060	Văn Huy	Vũ	CDT27.2	4,0		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
NMHung	PGS.TS.Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

Xong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH

Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N17)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần: BS0.102.2

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
1	5232478	Lê Văn	An	QTKD 27.2	9,0		
2	5232477	Trần Khắc	An	QTKD 27.2	9,1		
3	5232406	Chu Việt	Anh	TDH27.2	6,4		
4	5232404	Đặng Hoàng	Anh	TDH27.2	7,0		
5	5232405	Trần Tuấn	Anh	TDH27.2	7,3		
6	5232407	Nguyễn Việt	Bách	TDH27.2	7,0		
7	5232480	Vũ Quốc	Bảo	QTKD 27.2	9,1		
8	5232479	Nguyễn Tiến	Bằng	QTKD 27.2	9,7		
9	5232408	Trần Tiến	Châu	TDH27.2	7,9		
10	5232481	Dương Quang	Chung	QTKD 27.2	9,7		
11	5232409	Lê Hữu	Chung	TDH27.2	5,3		
12	5232516	Đào Ngọc	Cương	KTXD 27.2	9,8		
13	5232482	Lê Văn	Cường	QTKD 27.2	00,0		K° học
14	5232483	Trần Mạnh	Cường	QTKD 27.2	3,5		
15	5232484	Nguyễn Thị	Dung	QTKD 27.2	10,0		
16	5232485	Đỗ Tiến	Dũng	QTKD 27.2	7,1		
17	5232418	Đặng Tuấn	Duy	TDH27.2	7,0		
18	5232417	Trần Đức	Duy	TDH27.2	8,8		
19	5232486	Phùng Thị	Dương	QTKD 27.2	8,8		
20	5232412	Lã Tiến	Đạt	TDH27.2	9,4		
21	5232410	Nghiêm Danh Thành	Đạt	TDH27.2	(8,1)		8,15
22	5232411	Nguyễn Thành	Đạt	TDH27.2	7,0		
23	5232487	La Tuấn	Điệp	QTKD 27.2	00,0		K° học
24	5232414	Ngô Tiến	Đồng	TDH27.2	7,3		
25	5232416	Hoàng Văn	Đức	TDH27.2	7,6		
26	5232415	Nguyễn Việt	Đức	TDH27.2	7,3		
27	5232488	Nguyễn Xuân Thái Văn	Đức	QTKD 27.2	8,3		
28	5232419	Hoàng Trần	Giang	TDH27.2	6,1		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
NH Hoàng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N17) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
29	5232389	Lương Văn	Hà	TDH27.2	6,8		
30	5232420	Phùng Văn	Hạ	TDH27.2	7,3		
31	5232489	Hoàng Văn	Hiệp	QTKD 27.2	6,3		
32	5232421	Phạm Trung	Hiếu	TDH27.2	00,0		K°học
33	5232490	Chu Thị	Hoa	QTKD 27.2	9,1		
34	5232491	Trần Minh	Hòa	QTKD 27.2	9,1		
35	5232422	Ngô Văn	Hoàng	TDH27.2	7,1		
36	5232390	Nguyễn Văn	Hoàng	TDH27.2	6,4		
37	5232492	Nguyễn Thị	Hồng	QTKD 27.2	9,4		
38	5232423	Diệp Văn	Hùng	TDH27.2	6,4		
39	5232391	Hoàng Phi	Hùng	TDH27.2	00,0		K°học
40	5232493	Nguyễn Phi	Hùng	QTKD 27.2	00,0		K°học
41	5232424	Vũ Phi	Hùng	TDH27.2	7,3		
42	5232426	Lê Đắc	Huy	TDH27.2	7,6		
43	5232394	Nguyễn Đức	Huy	TDH27.2	00,0		K°học
44	5232393	Nguyễn Xuân	Huy	TDH27.2	7,6		
45	5232392	Trần Quang	Huy	TDH27.2	7,9		
46	5232425	Phạm Đình	Hướng	TDH27.2	8,5		
47	5232427	Vương Ngọc	Khanh	TDH27.2	00,0		K°học
48	5232395	Nguyễn Minh	Khánh	TDH27.2	00,0		K°học
49	5232396	Vũ Anh	Khiên	TDH27.2	8,5		(8,5) Hùng
50	5232428	Nguyễn Văn	Khuê	TDH27.2	8,5		
51	5232429	Kiều Văn	Kiên	TDH27.2	6,5		
52	5232397	Tạ Duy	Kiên	TDH27.2	8,5		
53	5232494	Lê Thanh	Loan	QTKD 27.2	1,5		
54	5232495	Trần Thị	Lụa	QTKD 27.2	10,0		
55	5232399	Hoàng Văn	Luyện	TDH27.2	00,0		K°học
56	5232398	Đoàn Đình	Lực	TDH27.2	7,9		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
NH Hoàng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N17)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
57	5232430	Hồ Quang	Minh	TDH27.2	8,2		
58	5232431	Nguyễn Đắc	Minh	TDH27.2	6,7		
59	5232432	Nguyễn Khắc	Minh	TDH27.2	7,3		
60	5232433	Hoàng Văn	Nam	TDH27.2	00,0		K°học
61	5232434	Nguyễn Hải	Nam	TDH27.2	9,1		
62	5232496	Nguyễn Thị	Năng	QTKD 27.2	8,0		
63	5232498	Đặng Thị Bích	Ngọc	QTKD 27.2	00,0		K°học
64	5232497	Trần Vũ Khánh	Ngọc	QTKD 27.2	6,5		
65	5232499	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	QTKD 27.2	7,7		
66	5232400	Trần Hoàng	Phi	TDH27.2	8,5		
67	5232435	Hoàng Trung	Phong	TDH27.2	8,8		
68	5232436	Bùi Văn	Phúc	TDH27.2	7,2		
69	5232401	Lê Văn	Phúc	TDH27.2	7,9		
70	5232439	Nguyễn Minh	Quang	TDH27.2	00,0		K°học
71	5232502	Nguyễn Trọng	Quang	QTKD 27.2	00,0		K°học
72	5232501	Nguyễn Hồng	Quân	QTKD 27.2	7,5		
73	5232438	Phạm Đình Mạnh	Quân	TDH27.2	5,8		
74	5232500	Tống Đức	Quân	QTKD 27.2	5,9		
75	5232437	Vũ Minh	Quân	TDH27.2	7,6		
76	5232440	Phạm Minh	Quốc	TDH27.2	7,0		
77	5232503	Lý Phương	Quỳnh	QTKD 27.2	9,2		
78	5232505	Nguyễn Văn	Sơn	QTKD 27.2	00,0		K°học
79	5232504	Phạm Tạ Qúy	Sơn	QTKD 27.2	00,0		K°học
80	5232441	Nguyễn Bá	Sỹ	TDH27.2	00,0		K°học
81	5232506	Nguyễn Văn	Tài	QTKD 27.2	8,6		
82	5232442	Nguyễn Ngọc Anh	Thái	TDH27.2	7,9		
83	5232507	Ngô Ngọc	Thành	QTKD 27.2	9,0		
84	5232508	Bùi Thị Phương	Thảo	QTKD 27.2	9,0		

Tổng số SV:

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	*Ngày 11 tháng 3 năm 2024* Người lập bảng
N H Hoàng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N17) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
85	5232444	Hà Việt	Thắng	TDH27.2	8,5		
86	5232443	Nguyễn Đức	Thắng	TDH27.2	7,1		
87	5232509	Nguyễn Tài	Thu	QTKD 27.2	7,7		
88	5232511	Nguyễn Phương	Thúy	QTKD 27.2	10,0		
89	5232510	Lương Đức Anh	Thư	QTKD 27.2	00,0		K°học
90	5232446	Nguyễn Kim	Tiền	TDH27.2	7,9		
91	5232445	Lê Văn	Tiến	TDH27.2	7,3		
92	5232512	Hà Thị Kiều	Trinh	QTKD 27.2	10,0		
93	5232513	Hà Thị Thúy	Trinh	QTKD 27.2	9,7		
94	5232402	Đào Văn	Trung	TDH27.2	8,2		
95	5232514	Đỗ Ngọc	Tú	QTKD 27.2	00,0		K°học
96	5232448	Lý Xuân	Tuấn	TDH27.2	9,1		
97	5232447	Nguyễn Văn	Tuấn	TDH27.2	8,8		
98	5232449	Trần Anh	Tuấn	TDH27.2	7,3		
99	5232403	Vũ Anh	Tuấn	TDH27.2	8,5		
100	5232450	Nguyễn Hải	Vân	TDH27.2	7,6		
101	5232451	Nguyễn Bảo	Việt	TDH27.2	7,9		
102	5232515	Nguyễn Thế	Vương	QTKD 27.2	8,2		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N H Hoang	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

N. Sơn xong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH

Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N21)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần: BS0.102.2

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
1	5232080	Nguyễn Thế	Anh	CNTT 27.2 1	8.1		
2	5232079	Nguyễn Vân	Anh	CNTT 27.2 1	9.0		
3	5232062	Trần Đức	Anh	CNTT 27.2 1	9.3		
4	5232061	Vũ Tuấn	Anh	CNTT 27.2 1	9.4		
5	5232081	Đào Trọng	Bằng	CNTT 27.2 1	9.5		
6	5232082	Nguyễn Thị Thanh	Bình	CNTT 27.2 1	9.6		
7	5232083	Đỗ Văn	Cường	CNTT 27.2 1	0.0.0		
8	5232084	Hoàng Mạnh	Cường	CNTT 27.2 1	9.5		
9	5232085	Lê Thị	Dung	CNTT 27.2 1	0.0.0		
10	5232086	Trương Mạnh	Dũng	CNTT 27.2 1	8.7		
11	5232087	Đỗ Văn	Duy	CNTT 27.2 1	7.8		
12	5232088	Nguyễn Qúy	Duy	CNTT 27.2 1	8.5		
13	5232090	Lùng Văn	Đạt	CNTT 27.2 1	0.0.0		
14	5232091	Ma Thế	Đạt	CNTT 27.2 1	8.9		
15	5232089	Nguyễn Viết Hải	Đăng	CNTT 27.2 1	7.0		
16	5232063	Nguyễn Văn	Đông	CNTT 27.2 1	0.0.0		
17	5232092	Bùi Việt	Đức	CNTT 27.2 1	9.4		
18	5232096	Lê Minh	Đức	CNTT 27.2 1	9.3		
19	5232064	Ngô Minh	Đức	CNTT 27.2 1	9.6		
20	5232095	Nguyễn Hữu	Đức	CNTT 27.2 1	8.9		
21	5232094	Phạm Ngọc	Đức	CNTT 27.2 1	9.5		
22	5232093	Tạ Công	Đức	CNTT 27.2 1	8.4		
23	5232097	Vương Văn	Giang	CNTT 27.2 1	7.9		
24	5232098	Lê Văn	Hai	CNTT 27.2 1	8.9		
25	5232065	Nguyễn Minh	Hải	CNTT 27.2 1	9.3		
26	5232099	Trần Trung	Hải	CNTT 27.2 1	9.4		
27	5232100	Vũ Tuấn	Hải	CNTT 27.2 1	9.6		
28	5232106	Đặng Văn	Hiếu	CNTT 27.2 1	9.4		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N.H.Sơn	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N21)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
29	5232105	Bùi Quang	Hiếu	CNTT 27.2 1	9.1		
30	5232103	Đàm Minh	Hiếu	CNTT 27.2 1	8.0		
31	5232101	Đỗ Minh	Hiếu	CNTT 27.2 1	9.1		
32	5232102	Nguyễn Trung	Hiếu	CNTT 27.2 1	8.8		
33	5232067	Nguyễn Văn	Hiếu	CNTT 27.2 1	9.8		
34	5232104	Phan Chung	Hiếu	CNTT 27.2 1	8.9		
35	5232066	Vũ Hữu	Hiếu	CNTT 27.2 1	00.0		
36	5232068	Đồng Đình	Hoàng	CNTT 27.2 1	00.0		
37	5232071	Đặng Quang	Huy	CNTT 27.2 1	9.6		
38	5232107	Nguyễn Hoàng	Huy	CNTT 27.2 1	9.0		
39	5232070	Tạ Quang	Huy	CNTT 27.2 1	9.5		
40	5232108	Phạm Thị Thu	Huyền	CNTT 27.2 1	9.6		
41	5232069	Võ Quang	Hưng	CNTT 27.2 1	9.4		
42	5232109	Đỗ Đức	Khang	CNTT 27.2 1	9.8		
43	5232110	Đỗ Văn	Khánh	CNTT 27.2 1	9.5		
44	5232111	Phùng Thị	Liên	CNTT 27.2 2	9.3		
45	5232112	Khiếu Thành	Long	CNTT 27.2 2	9.8		
46	5232113	Lê Văn	Lưu	CNTT 27.2 2	6.5		
47	5232116	Bùi Hồng	Minh	CNTT 27.2 2	8.1		
48	5232115	Nguyễn Anh	Minh	CNTT 27.2 2	7.8		
49	5232114	Nguyễn Công	Minh	CNTT 27.2 2	8.6		
50	5232117	Nguyễn Hà	Minh	CNTT 27.2 2	8.8		
51	5232119	Lý Hồng	Nam	CNTT 27.2 2	00.0		
52	5232118	Ngô Văn	Nam	CNTT 27.2 2	8.0		
53	5232120	Nguyễn Hoài	Nam	CNTT 27.2 2	9.6		
54	5232121	Lê Đình	Nghĩa	CNTT 27.2 2	9.0		
55	5232122	Nguyễn Quang	Ngọc	CNTT 27.2 2	8.8		
56	5232123	Bùi Trọng	Nguyên	CNTT 27.2 2	9.8		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N.Th.H.Sửu	PGS.TS.Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N21)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
57	5232124	Nguyễn Xuân	Phúc	CNTT 27.2 2	00.0		
58	5232125	Tạ Thu	Phương	CNTT 27.2 2	9.4		
59	5232132	Nguyễn Tiến	Quang	CNTT 27.2 2	8.1		
60	5232131	Vũ Minh	Quang	CNTT 27.2 2	7.8		
61	5232128	Đỗ Trường	Quân	CNTT 27.2 2	8.8		
62	5232129	Ngô Minh	Quân	CNTT 27.2 2	9.6		
63	5232126	Nguyễn Văn	Quân	CNTT 27.2 2	00.0		
64	5232130	Trần Hồng	Quân	CNTT 27.2 2	9.0		
65	5232133	Đặng Bảo	Quốc	CNTT 27.2 2	9.4		
66	5232134	Nguyễn Văn	Quyết	CNTT 27.2 2	8.4		
67	5232135	Nguyễn Xuân	Quyết	CNTT 27.2 2	8.4		
68	5232072	Hà Như	Quỳnh	CNTT 27.2 1	00.0		
69	5232136	Nguyễn Như	Quỳnh	CNTT 27.2 2	9.6		
70	5232137	Nguyễn Hồng	Sơn	CNTT 27.2 2	8.8		
71	5232073	Phạm Quân	Thạch	CNTT 27.2 1	9.3		
72	5232139	Nguyễn Đức	Thành	CNTT 27.2 2	8.0		
73	5232074	Vũ Xuân	Thành	CNTT 27.2 1	9.4		
74	5232138	Tạ Quang	Thắng	CNTT 27.2 2	8.9		
75	5232141	Lê Duy	Thế	CNTT 27.2 2	8.9		
76	5232142	Nguyễn Đình	Thiện	CNTT 27.2 2	00.0		
77	5232143	Nguyễn Văn	Thuần	CNTT 27.2 2	8.1		
78	5232144	Lê An	Thuyên	CNTT 27.2 2	9.6		
79	5232147	Bùi Xuân	Tiến	CNTT 27.2 2	9.1		
80	5232146	Nguyễn Quyết	Tiến	CNTT 27.2 2	9.0		
81	5232145	Vũ Văn	Tiến	CNTT 27.2 2	9.8		
82	5232075	Nguyễn Hữu	Toàn	CNTT 27.2 1	8.6		
83	5232148	Phí Thị	Trang	CNTT 27.2 2	9.6		
84	5232076	Nguyễn Đình	Trọng	CNTT 27.2 1	8.3		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N.M.H - Sơn	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N21)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
85	5232149	Trần Đức	Trung	CNTT 27.2 2			Xin tạm ngưng
86	5232150	Nguyễn Quang	Trường	CNTT 27.2 2	9.3		
87	5232154	Đỗ Hoàng	Tú	CNTT 27.2 2	8.4		
88	5232153	Đỗ Minh	Tú	CNTT 27.2 2	8.8		
89	5232152	Nguyễn Ngọc	Tú	CNTT 27.2 2	8.7		
90	5232151	Vũ Mạnh	Tú	CNTT 27.2 2	9.0		
91	5232155	Nguyễn Anh	Tuấn	CNTT 27.2 2	8.4		
92	5232077	Phạm Thành	Tuyên	CNTT 27.2 1	9.6		
93	5232156	Nguyễn Ngọc	Uy	CNTT 27.2 2	7.2		
94	5232157	Vũ Văn	Vang	CNTT 27.2 2	8.6		
95	5232158	Vũ Tiến	Việt	CNTT 27.2 2	9.3		
96	5232078	Hoàng Đông	Vĩnh	CNTT 27.2 1	10.0		
97	5232159	Bùi Quang	Vũ	CNTT 27.2 2	9.5		
98	5232160	Nguyễn Văn	Xuân	CNTT 27.2 2	8.2		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
N.M.H. Sơn	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

Bình xong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH

Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần : Đại số tuyến tính-1-1-23(N24) **Số Tín chỉ : 2**

Mã học phần: BS0.102.2

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
1	5232334	Lê Tuấn	Anh	KTOTO27.2 2	7,0		
2	5232166	Nguyễn Tuấn	Anh	KTCK27.2	7,0		
3	5232452	Nguyễn Văn	Ba	KTVT 27.2	8,0		
4	5232335	Mai Quân	Bảo	KTOTO27.2 2	7,0		
5	5232337	Nguyễn Thanh	Bình	KTOTO27.2 2	7,0		
6	5232336	Nguyễn Văn	Bình	KTOTO27.2 2	00,0		
7	5232339	Đỗ Đăng	Chung	KTOTO27.2 2	7,0		
8	5232338	Hoàng Mạnh	Chung	KTOTO27.2 2	6,5		
9	5232161	Nguyễn Đức	Dân	KTCK27.2	7,0		
10	5232341	Hoàng Văn	Du	KTOTO27.2 2	7,0		
11	5232343	Bùi Bách	Duy	KTOTO27.2 2	00,0		
12	5232453	Nguyễn Huy	Đoàn	KTVT 27.2	00,0		
13	5232340	Nguyễn Văn	Đông	KTOTO27.2 2	7,0		
14	5232167	Nguyễn Kim	Đức	KTCK27.2	00,0		
15	5232454	Nguyễn Ngọc Anh	Đức	KTVT 27.2	6,0		
16	5232342	Trần Minh	Đức	KTOTO27.2 2	6,0		
17	5232162	Lê Mạnh	Hà	KTCK27.2	7,0		
18	5232455	Nguyễn Hoàng	Hà	KTVT 27.2	6,0		
19	5232168	Đỗ Bá	Hải	KTCK27.2	7,0		
20	5232344	Nguyễn Quang	Hải	KTOTO27.2 2	6,0		
21	5232345	Trương Minh	Hải	KTOTO27.2 2	6,5		
22	5232456	Nguyễn Văn	Hiệp	KTVT 27.2	00,0		
23	5232346	Nguyễn Hữu	Hiếu	KTOTO27.2 2	7,0		
24	5232457	Nguyễn Minh	Hiếu	KTVT 27.2	7,0		
25	5232347	Triệu Quang	Hiếu	KTOTO27.2 2	6,5		
26	5232348	Lê Văn	Hoàn	KTOTO27.2 2	7,0		
27	5232458	Ngô Việt	Hoàn	KTVT 27.2	7,0		
28	5232350	Đỗ Minh	Hoàng	KTOTO27.2 2	8,0		

Tổng sô SV: 28

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
M.P. Bình	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N24)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
29	5232349	Trần Việt	Hoàng	KTOTO27.2 2	6,5		
30	5232459	Bùi Quang	Hùng	KTVT 27.2	00,0		
31	5232163	Nguyễn Phi	Hùng	KTCK27.2	8,0		
32	5232353	Nguyễn Quốc	Huy	KTOTO27.2 2	6,5		
33	5232355	Nguyễn Tiến	Huy	KTOTO27.2 2	7,0		
34	5232460	Nguyễn Việt	Huy	KTVT 27.2	7,0		
35	5232164	Phạm Đức	Huy	KTCK27.2	7,0		
36	5232354	Phạm Quang	Huy	KTOTO27.2 2	00,0		
37	5232351	Trần Đăng	Hưng	KTOTO27.2 2	00,0		
38	5232352	Vũ Phan	Hưng	KTOTO27.2 2	6,5		
39	5232356	Lâm Tăng	Khải	KTOTO27.2 2	00,0		
40	5232358	Nguyễn Phúc	Khang	KTOTO27.2 2	6,0		
41	5232357	Nguyễn Vi	Khang	KTOTO27.2 2	7,5		
42	5232359	Lê Văn	Khánh	KTOTO27.2 2	6,5		
43	5232360	Cao Trung	Kiên	KTOTO27.2 2	7,0		
44	5232361	Vũ Minh	Kiên	KTOTO27.2 2	7,0		
45	5232362	Hồ Văn	Linh	KTOTO27.2 2	7,0		
46	5232169	Nguyễn Văn	Linh	KTCK27.2	7,0		
47	5232461	Nguyễn Viết	Mạnh	KTVT 27.2	6,0		
48	5232463	Đỗ Quang	Minh	KTVT 27.2	7,0		
49	5232462	Nguyễn Mạnh	Minh	KTVT 27.2	3,0		
50	5232364	Nguyễn Nhật	Minh	KTOTO27.2 2	6,0		
51	5232363	Trần Công	Minh	KTOTO27.2 2	7,5		
52	5232170	Triệu Quang	Minh	KTCK27.2	6,5		
53	5232368	Đinh Trọng	Nam	KTOTO27.2 2	6,5		
54	5232366	Ngô Phương	Nam	KTOTO27.2 2	7,5		
55	5232365	Nguyễn Văn	Nam	KTOTO27.2 2	5,0		
56	5232464	Nguyễn Văn	Nam	KTVT 27.2	00,0		

Tông sô SV: 56

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
M.P.Bình	PGS.TS.Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N24)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
57	5232367	Trịnh Văn	Nam	KTOTO27.2 2	00,0		
58	5232369	Đinh Huy	Nghĩa	KTOTO27.2 2	7,5		
59	5232370	Nguyễn Minh	Nghĩa	KTOTO27.2 2	7,5		
60	5232465	Nguyễn Văn	Ngọc	KTVT 27.2	7,0		
61	5232171	Lê Cao	Nguyên	KTCK27.2	8,0		
62	5232466	Nguyễn Văn	Nhuận	KTVT 27.2	7,0		
63	5232172	Lê Văn	Ninh	KTCK27.2	7,0		
64	5232371	Nguyễn Hồng	Phong	KTOTO27.2 2	7,0		
65	5232467	Nguyễn Tuấn	Phong	KTVT 27.2	6,5		
66	5232373	Hà Quốc	Phương	KTOTO27.2 2	6,0		
67	5232374	Hoàng Anh	Quân	KTOTO27.2 2	7,0		
68	5232468	Nguyễn Văn	Quân	KTVT 27.2	00,0		
69	5232375	Âu Hoàng	Sơn	KTOTO27.2 2	7,5		
70	5232469	Đỗ Văn	Sơn	KTVT 27.2	6,5		
71	5232470	Hà Quang	Sơn	KTVT 27.2	6,5		
72	5232165	Nguyễn Văn	Sơn	KTCK27.2	7,5		
73	5232471	Tạ Đức	Tạo	KTVT 27.2	7,0		
74	5232376	Bùi Hồng	Thái	KTOTO27.2 2	7,5		
75	5232377	Nguyễn Chí	Thanh	KTOTO27.2 2	6,5		
76	5232378	Nguyễn	Thành	KTOTO27.2 2	00,0		
77	5232472	Hoàng Văn	Thịnh	KTVT 27.2	00,0		
78	5232379	Vũ Đình	Thoại	KTOTO27.2 2	00,0		
79	5232380	Ngô Minh	Thuận	KTOTO27.2 2	8,0		
80	5232173	Phạm Ngọc	Thức	KTCK27.2	7,0		
81	5232381	Nguyễn Quyết	Tiến	KTOTO27.2 2	00,0		
82	5232382	Nguyễn Thanh	Tình	KTOTO27.2 2	7,0		
83	5232383	Nguyễn Văn	Toàn	KTOTO27.2 2	7,0		
84	5232473	Nguyễn Thành	Trung	KTVT 27.2	6,5		

Tổng sô SV: 84

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
M.P. Bình	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N24)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
85	5232474	Đoàn Văn	Trường	KTVT 27.2	7,0		
86	5232384	Nguyễn Mạnh	Trường	KTOTO27.2 2	7,0		
87	5232174	Nguyễn Xuân	Trường	KTCK27.2	7,0		7,0
88	5232475	Vũ Xuân	Trường	KTVT 27.2	6,0		
89	5232476	Đặng Anh	Tuấn	KTVT 27.2	7,0		
90	5232385	Lê Trọng	Tuấn	KTOTO27.2 2	7,0		
91	5232329	Nguyễn Đức	Tuấn	KTOTO27.2 2	7,0		
92	5232330	Nguyễn Văn	Tuấn	KTOTO27.2 2	00,0		
93	5232331	Nguyễn Thanh	Tùng	KTOTO27.2 2	8,0		
94	5232386	Bùi Duy	Văn	KTOTO27.2 2	8,0		
95	5232387	Phạm Hồng	Vĩ	KTOTO27.2 2	7,0		
96	5232175	Lê Minh	Việt	KTCK27.2	7,0		
97	5232388	Nguyễn Đức	Việt	KTOTO27.2 2	7,0		
98	5232332	Đinh Đắc	Vũ	KTOTO27.2 2	7,0		
99	5232333	Phạm Bình	Yên	KTOTO27.2 2	8,0		

Tổng sô SV: 99

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
M. P. Bình	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

V. Hoàng xong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH

Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N23)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần: BS0.102.2

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
1	5232269	Nguyễn Minh	An	KTOTO27.2 1	8,8		
2	5232270	Mai Hoàng Việt	Anh	KTOTO27.2 1	8,8		
3	5232272	Tạ Tuấn	Anh	KTOTO27.2 1	8,4		
4	5232271	Trần Quang	Anh	KTOTO27.2 1	8,0		
5	5232228	Nguyễn Bá	Biên	KTN27.2	00,0		
6	5232246	Lương Văn	Chiến	KTN27.2	6,8		
7	5232245	Trần Minh	Chúc	KTN27.2	7,4		
8	5232273	Đinh Quốc	Công	KTOTO27.2 1	7,6		
9	5232275	Lê Thành	Công	KTOTO27.2 1	6,4		
10	5232274	Nguyễn Văn	Công	KTOTO27.2 1	7,2		
11	5232276	Lê Mạnh	Cường	KTOTO27.2 1	9,6		
12	5232229	Trần Anh	Cường	KTN27.2	9,4		
13	5232247	Lê Hữu Thanh	Dương	KTN27.2	00,0		
14	5232277	Nguyễn Văn	Dương	KTOTO27.2 1	8,0		
15	5232278	Nguyễn Văn	Dương	KTOTO27.2 1	7,4		
16	5232230	Nguyễn Thế	Đại	KTN27.2	9,6		
17	5232279	Phạm Văn	Đạt	KTOTO27.2 1	9,2		
18	5232280	Lê Quang	Đức	KTOTO27.2 1	8,6		
19	5232281	Phạm Văn	Đức	KTOTO27.2 1	9,2		
20	5232282	Trần Đức	Giang	KTOTO27.2 1	7,8		
21	5232231	Đinh Ngọc	Giới	KTN27.2	00,0		
22	5232283	Vũ Văn	Hảo	KTOTO27.2 1	6,4		
23	5232284	Nguyễn Trọng	Hiển	KTOTO27.2 1	9,6		
24	5232285	Đinh Văn	Hiệp	KTOTO27.2 1	7,4		
25	5232248	Hoàng Ngọc	Hiệp	KTN27.2	5,4		
26	5232287	Lê Văn	Hiếu	KTOTO27.2 1	00,0		
27	5232232	Nguyễn Văn	Hiếu	KTN27.2	5,6		
28	5232286	Triệu Văn	Hiếu	KTOTO27.2 1	00,0		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Ngô Văn Hoàng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N23)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
29	5232233	Hà Huy	Hoàng	KTN27.2	7,2		
30	5232290	Nguyễn Huy	Hoàng	KTOTO27.2 1	9,2		
31	5232288	Nguyễn Việt	Hoàng	KTOTO27.2 1	8,0		
32	5232289	Trương Lê Duy	Hoàng	KTOTO27.2 1	7,0		
33	5232291	Mẫn Đình	Hồng	KTOTO27.2 1	00,0		
34	5232235	Chu Lý Quốc	Huy	KTN27.2	3,4		
35	5232294	Đỗ Văn	Huy	KTOTO27.2 1	9,2		
36	5232296	Nguyễn Quang	Huy	KTOTO27.2 1	00,0		
37	5232297	Nguyễn Vũ Quang	Huy	KTOTO27.2 1	8,0		
38	5232295	Phạm Văn	Huy	KTOTO27.2 1	8,2		
39	5232234	Trần Quang	Huy	KTN27.2	9,6		
40	5232293	Nguyễn Đức	Hưng	KTOTO27.2 1	6,0		
41	5232292	Nguyễn Quang	Hưng	KTOTO27.2 1	00,0		
42	5232249	Nguyễn Gia Minh	Khang	KTN27.2	5,8		
43	5232298	Nguyễn Đoàn	Khuê	KTOTO27.2 1	00,0		
44	5232236	Hà Như	Kiên	KTN27.2	7,6		
45	5232299	Hà Văn	Lâm	KTOTO27.2 1	9,6		
46	5232237	Lê Anh	Lâm	KTN27.2	7,8		
47	5232300	Trương Công	Lập	KTOTO27.2 1	6,6		
48	5232251	Chu Khắc Duy	Linh	KTN27.2	6,2		
49	5232238	Ngô Hải	Linh	KTN27.2	8,4		
50	5232301	Ngô Thế	Linh	KTOTO27.2 1	7,8		
51	5232250	Phạm Xuân	Linh	KTN27.2	8,0		
52	5232304	Chu Trần	Long	KTOTO27.2 1	5,6		
53	5232303	Đào Văn	Long	KTOTO27.2 1	8,8		
54	5232302	Trần Thành	Lợi	KTOTO27.2 1	7,4		
55	5232252	Đào Đức	Mạnh	KTN27.2	7,6		
56	5232239	Nguyễn Đình	Mạnh	KTN27.2	7,6		

Tổng sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Ng Văn Hoàng	PGS.TS. Trần Văn Long	...n Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

c8a44c54-77b7-4206-b3a1-0d6

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính
Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N23)
Mã học phần:

Số Tín chỉ : 2

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
57	5232306	Nguyễn Tuấn	Mạnh	KTOTO27.2 1	00,0		
58	5232307	Nguyễn Văn	Mạnh	KTOTO27.2 1	7,6		
59	5232305	Triệu Đức	Mạnh	KTOTO27.2 1	7,4		
60	5232310	Hoàng Tuấn	Minh	KTOTO27.2 1	8,6		
61	5232309	Lê Anh	Minh	KTOTO27.2 1	7,6		
62	5232253	Phạm Văn	Minh	KTN27.2	9,2		
63	5232308	Trần Công	Minh	KTOTO27.2 1	7,4		
64	5232311	Đặng Hải	Nam	KTOTO27.2 1	6,6		
65	5232312	Nguyễn Hải	Nam	KTOTO27.2 1	8,8		
66	5232240	Nguyễn Trung	Nghĩa	KTN27.2	00,0		
67	5232254	Đặng Đình	Nguyên	KTN27.2	9,6		
68	5232313	Phạm Văn	Phong	KTOTO27.2 1	00,0		
69	5232314	Nguyễn Anh	Quang	KTOTO27.2 1	8,6		
70	5232255	Lê Đức	Quyền	KTN27.2	9,6		
71	5232315	Nguyễn Như	Quyền	KTOTO27.2 1	7,6		
72	5232241	Lê Kiên	Quyết	KTN27.2	9,8		
73	5232316	Đinh Ngọc	Sơn	KTOTO27.2 1	8,8		
74	5232257	Đỗ Trường	Sơn	KTN27.2	9,4		
75	5232256	Nguyễn Ngọc Bảo	Sơn	KTN27.2	00,0		
76	5232258	Nguyễn Văn	Tam	KTN27.2	8,4		
77	5232317	Phạm Hoàng	Thái	KTOTO27.2 1	6,0		
78	5232319	Nguyễn Văn	Thành	KTOTO27.2 1	7,6		
79	5232320	Nguyễn Văn	Thành	KTOTO27.2 1	9,4		
80	5232321	Phạm Đức	Thành	KTOTO27.2 1	9,6		
81	5232318	Phan Việt	Thắng	KTOTO27.2 1	8,8		
82	5232242	Vương Chiến	Thắng	KTN27.2	00,0		
83	5232322	Trần Minh	Thật	KTOTO27.2 1	8,2		
84	5232259	Phạm Đình	Thọ	KTN27.2	9,2		

Tổng số SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Ng Văn Hoàng	FGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH(Tiếp theo)
Khóa Liên thông 27.2 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Tên lớp học phần :Đại số tuyến tính-1-1-23(N23)

Số Tín chỉ : 2

Mã học phần:

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình	Chữ ký sv	Ghi chú
85	5232325	Nguyễn Công	Tiến	KTOTO27.2 1	9,0		
86	5232323	Nguyễn Văn	Tiến	KTOTO27.2 1	8,0		
87	5232324	Trần Xuân	Tiến	KTOTO27.2 1	9,2		
88	5232260	Vũ Đình	Tiến	KTN27.2	8,0		
89	5232261	Ngô Qúy	Tình	KTN27.2	5,8		
90	5232262	Nguyễn Minh	Tới	KTN27.2	9,0		
91	5232263	Nguyễn Văn	Trinh	KTN27.2	7,6		
92	5232243	Trần Đình	Trọng	KTN27.2	6,2		
93	5232326	Hoàng Văn	Trường	KTOTO27.2 1	8,6		
94	5232264	Nguyễn Hưng	Tú	KTN27.2	00,0		
95	5232327	Phạm Gia	Tú	KTOTO27.2 1	9,0		
96	5232266	Lại Văn	Tuấn	KTN27.2	00,0		
97	5232328	Lưu Mạnh	Tuấn	KTOTO27.2 1	9,6		
98	5232267	Nguyễn Huy	Tuấn	KTN27.2	00,0		
99	5232265	Phạm Hữu	Tuấn	KTN27.2	6,6		
100	5232244	Phạm Thanh	Tùng	KTN27.2	9,4		
101	5232268	Bùi Ngọc	Tuyên	KTN27.2	6,0		

Tông sô SV:

Ngày 11 tháng 3 năm 2024

Giáo viên dạy	Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Ng Văn Hoàng	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

-Ghi đầy đủ ký hiệu điểm đặc biệt theo qui định (nếu có)
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc học học phần đến Khoa Đại học Tại chức và các Khoa liên quan
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

Bùi Hường

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT

KHOA ---

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY

Khóa Liên thông 25.2 - Học kỳ phụ - Đợt 21 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thống kê và sử lý số liệu **Ngày thi:**

Tên lớp học phần :Thống kê và sử lý số liệu-21-1-23(N01) **Số Tín chỉ : 2**

Hệ số điểm thành phần: a = Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	5210530	Đào Minh	Hiếu	KTOTO 25.2	7,0	2309	Hiếu	4,0		
2	5210367	Hoàng Mạnh	Huân	KTOTO 25.2	7,0	2304	Huân	5,0		
3	5210537	Nguyễn Tá	Khải	KTOTO 25.2	7,0	2307	Khải	5,0		

Tông sô SV: **Sô SV có mặt :** **Sô SV văng mặt :** **Sô SV đạt :**

Ngày 14 tháng 12 năm 2023

Hai giáo viên châm thi		Trưởng bộ môn	Người lập bảng
Bùi Hường	Vũ Thị Hường	PGS.TS. Trần Văn Long	Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:
- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

Bình
Lê Long

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA ---

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
Khóa Liên thông 25.2 - Học kỳ phụ - Đợt 21 - Kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số **Ngày thi:**

Tên lớp học phần :Đại số-21-1-23(N01) **Số Tín chỉ : 2**

Hệ số điểm thành phần: a = Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	5210365	Nguyễn Mạnh Hà	KTOTO 25.2	6,0	4	Hà.	6,0	6,0	

Tổng số SV: 1 **Số SV có mặt :** **Số SV vắng mặt :** **Số SV đạt :**

Ngày 14 tháng 12 năm 2023

Hai giáo viên châm thi **Trưởng bộ môn** **Người lập bảng**

M.P. Bình T.V. Long PGS.TS. Trần Văn Long Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:
- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP